TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀI ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hoài Đức, ngày 23 tháng 4 năm 2020*

Số: **99**/2020/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 84/2020/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2020, giữa:

+ Nguyên đơn: Chị VHM, sinh năm 1988

Trú tại: Thôn 5, xã SP, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

+ Bị đơn: Anh NHC, sinh năm 1979

Trú tại: Thôn 5, xã SP, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị VHM và anh NHC.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Minh Châu, sinh ngày 31/01/2019 cho chị VHM trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Anh NHC cấp dưỡng nuôi con chung cho chị VHM hàng tháng là 2.000.000 đồng/tháng (Hai triệu đồng) kể từ tháng 04/2020 cho đến khi cháu cháu Châu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Anh NHC có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thi hành thì phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

+ Về tài sản chung: Chị VHM và anh NHC không yêu cầu Toà án giải quyết.

+ Về án phí: Chị VHM tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0009562 ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Chị VHM đã nộp đủ toàn bộ án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-Đương sự;
-Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
-UBND xã SP;
-Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Huy